TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CẦN THƠ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/QĐ-TA	*Cần Thơ, ngày 15 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đặng Phước Tuấn.

2. Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Loan Em.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/2025/QĐ-TA, ngày 08 tháng 7 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Lâm T1. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 01/01/1985.

CC số: 094085018686 Ngày cấp: 13/3/2025 Nơi cấp: Bộ C.

Dân tộc: Khmer.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 02/12.

Nguyên quán: Xã T, thành phố Cần Thơ (xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng cũ).

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng cũ).

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Không; tiền sự: 01 là vào ngày 12/11/2024, Lâm T1 đã bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng tái phép chất ma túy, Lâm T1 chưa nộp phạt số tiền trên.

Con ông Lâm R và bà Thị U .

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trịnh Quốc T2 – Phó Trưởng Công an xã T, thành phố Cần Thơ, văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 7 năm 2025.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ: Bà Kim Thị Cẩm Hường - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 05 tháng 11 năm 2024, Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ) ban hành Quyết định số 330b/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm tính từ ngày 05 tháng 11 năm 2024. Tuy nhiên đến ngày 19/6/2025, Công an xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng mời Lâm Thành đến trụ sở để làm việc. Tại biên bản lấy lời khai hồi 08 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2025, Lâm T1 khai có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 17 tháng 6 năm 2025. Theo phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể do Công an xã T kết luận ngày 19 tháng 6 năm 2025 đối với Lâm T1, kết quả Lâm T1 dương tính với chất ma túy và tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T xác định Lâm T1 là người nghiện ma túy chất Methamphetamine.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng ban hành Quyết định số 225/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và Công an xã T lập biên bản về việc tuyên truyền pháp luật về thủ tục đăng ký cai nghiện và tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng cho Lâm T1. Tuy nhiên, hết thời hạn 05 ngày làm việc Lâm Thành không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Đến ngày 27 tháng 6 năm 2025, Công an xã T lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 27 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân xã T ban hành Quyết định số 232/QĐ-QLNN ngày 27 tháng 6 năm 2025 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm T1 cho gia đình quản lý.

Ngày 03 tháng 7 năm 2025, Trưởng Công an xã T, thành phố Cần Thơ có Văn bản số 01/ĐN-CAX về việc đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm T1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ cơ sở 2, địa chỉ: Số H, Đường L, phường S, thành phố Cần Thơ.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Lâm Thành là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy chất Methamphetamine, nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ

xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm T1 với thời hạn từ 21 đến 24 tháng.

* *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:* Từ khi thụ lý đến mở phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật. Đối với Lâm T1 là người nghiện ma túy chất Methamphetamine, nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 thì trường hợp của Lâm T1 đã đủ điều kiện để quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Từ đó, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ chấp nhận đề nghị của người đại diện của Trưởng Công an xã T và ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm T1 với thời hạn 21 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ.

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính Tòa án nhân dân và Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ thụ lý và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm T1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 theo đề nghị của Trưởng Công an xã T, thành phố Cần Thơ là đúng thẩm quyền.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Xét thấy, đối tượng bị đề nghị, thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự, thủ tục lập hồ sơ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã bảo đảm đầy đủ về số lượng, thành phần và phù hợp về hình thức, nội dung theo quy định tại Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021; các Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

[3] Người bị đề nghị Lâm T1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định mở phiên họp và giấy triệu tập để tham gia phiên họp mà vẫn vắng mặt không có lý do, không do trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng xảy ra đối với Lâm T1. Tòa án cũng không nhận được thông báo từ Lâm T1 về việc có lý do trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng đối với Lâm T1. Như vậy, Tòa án căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 8 Điều 1 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt Lâm T1.

[4] Căn cứ vào hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trên cơ sở ý kiến của người đại diện của Trưởng Công an xã T tại phiên họp, có cơ sở xác định: Vào ngày 05 tháng 11 năm 2024, Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ) ban hành Quyết định số 330b/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm tính từ ngày 05 tháng 11 năm 2024. Tuy nhiên đến ngày 19/6/2025, Công an xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng mời Lâm T1 đến trụ sở để làm việc. Tại biên bản lấy lời khai hồi 08 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2025, Lâm T1 khai có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 17 tháng 6 năm 2025. Theo phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể do Công an xã T kết luận ngày 19 tháng 6 năm 2025 đối với Lâm T1, kết quả Lâm T1 dương tính với chất ma túy và tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T xác định Lâm T1 là người nghiện ma túy chất Methamphetamine.

[5] Lâm Thành, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định. Bản thân Lâm T1 là người nghiện ma túy chất Methamphetamine, nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lâm T1 đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế của gia đình, đồng thời hành vi của Lâm T1 còn gây ảnh hưởng đến đảm bảo an toàn trật tự xã hội tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến tội phạm và làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do vậy, đại diện của Trưởng Công an xã T đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để giúp đỡ Lâm T1 học tập, cai nghiện đối với chất ma túy để phát triển lành mạnh và trở thành công dân tốt cho xã hội là cần thiết và đúng pháp luật. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho người bị đề nghị như sau:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Vào 12/11/2024, Lâm T1 đã bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng tái phép chất ma túy, Lâm T1 chưa nộp phạt số tiền trên. Căn cứ theo khoản 1 Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính năm

2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định "Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa, …". Căn cứ theo khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định "Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính". Do đó đến lần vi phạm này Lâm T1 chưa được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên Lâm T1 có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên khi quyết định về thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án sẽ cân nhắc để quyết định một mức thời hạn hợp lý để răn đe, giáo dục chung cho xã hội.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị phát hiện hành vi vi phạm, Lâm T1 đã tự nguyện khai báo về hành vi của mình nên người bị đề nghị có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[8] Với hành vi nêu trên của Lâm T1 nên người đại diện của Trưởng Công an xã T đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ cơ sở 2 đối với Lâm T1, để được cai nghiện bắt buộc, với thời hạn từ 21 đến 24 tháng theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[9] Xét hành vi vi phạm của Lâm T1 thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên đề nghị của đại diện Trưởng Công an xã T và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ về việc đề nghị về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm T1 là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Sau khi xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các tình tiết có liên quan đến người bị đề nghị, Tòa án quyết định đưa Lâm T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ cơ sở 2, địa chỉ: Số H, Đường L, phường S, thành phố Cần Thơ đối với Lâm T1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi mốt) tháng, kể từ ngày người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc được tống đạt hợp lệ; Trưởng Công an xã T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xem xét, giải quyết lại.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T, thành phố Cần Thơ đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an xã T, thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ;
- UBND xã T, thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ (Phòng GĐ, KT, TT & THA);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký

Đặng Phước Tuấn